

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày 15-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng P1;
2. Ông Trần Văn Tèo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Kiều Tranh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công T1 (tên gọi khác: Q), sinh ngày 08/01/1992 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị X; vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023 cho đến nay. “có mặt”

2. Nguyễn Hoài T2, sinh ngày 10/5/1986 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X1, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (chết) và Nguyễn Thị U (chết); vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 18/6/2015, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành

chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng hóa nhập lậu”, đã nộp phạt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2023 cho đến nay. “có mặt”

3. Lê Văn B, sinh ngày 23/01/1999 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X2, xã Y2, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và Nguyễn Thị Ngọc H; vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 cho đến nay. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn T3, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp X3, xã Y3, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. “có mặt”

- Chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2023, Nguyễn Công T1 điều khiển xe mô tô Suzuki Satria không có biển số đến khu vực bệnh viện Hồng Hưng thuộc thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua chất ma túy với giá 15.000.000 đồng, sau đó mang về nhà phân nhỏ ra cất giấu, mục đích trực tiếp bán lại và đưa cho Nguyễn Hoài T2 bán lại cho người khác kiếm lời. Nguyễn Hoài T2 và Nguyễn Công T1 có mối quan hệ anh em quen biết, T2 nhiều lần được T1 cung cấp ma túy để bán và được T1 cho ma túy sử dụng.

Lê Văn B là bạn bè quen biết với T1 thông qua mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, B gọi điện thoại vào số 0978.088.663 của T1 hỏi mua 300.000 đồng chất ma túy, T1 đồng ý bán và hẹn đến khu vực ngã tư Hữu Nghị thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh gặp T2 để nhận ma túy. Sau đó, B điều khiển xe mô tô biển số 70L1-317.WW đến điểm hẹn chờ khoảng 05 phút thì T2 đến giao ma túy, B đưa cho T2 200.000 đồng và chuyển khoản 100.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, B cầm bọc ma túy trên tay và điều khiển xe đi tìm nơi vắng người để sử dụng. Khi đi đến khu vực thuộc khu phố 3, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an huyện Bến Cầu phối hợp cùng Công an thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đến kiểm tra, bắt quả

tang. Thu giữ 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là chất ma túy).

Kết luận giám định số 941/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu xanh (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2895 gam.

Đến ngày 28/6/2023, Huỳnh Thị Thủy T4 và Phạm Thanh P1 hùn mỗi người số tiền 250.000 đồng để mua ma túy đá sử dụng. Sau đó, T4 liên lạc T2 hỏi mua 01 bịch ma túy giá 500.000 đồng, nhưng T2 nói chỉ còn bịch ma túy giá 300.000 đồng và hẹn đến nơi ở của T2 tại kiot kế bên xe Mộc Bài Thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu giao nhận ma túy. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, T4 cùng P1 đến điểm hẹn gặp T2, khi đang giao nhận ma túy và tiền thì bị Công an bắt quả tang. T2 giữ 01 (một) bịch nylon trong suốt, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu xanh (nghĩ là chất ma túy).

Kết luận giám định số 1021/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0284 gam.

- Mẫu chất tinh thể rắn bên trong 01 ống thủy tinh trong suốt có một đầu tròn (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0426 gam.

Quá trình điều tra, T2 khai nhận: Ngoài lần bị bắt quả tang, T2 còn bán chất ma túy cho Huỳnh Thị Thủy T4 và Võ Duy T5 tại chỗ ở của T2 thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

- Vào các ngày 13/6/2023, 23/6/2023, 25/6/2023, 26/6/2023 và ngày 27/6/2023: T2 bán cho Huỳnh Thị Thủy T4 05 lần, mỗi lần một bịch với giá từ 300.000 đồng đến 800.000 đồng.

- Vào khoảng tháng 6/2023 (không nhớ ngày cụ thể): T2 bán cho Võ Duy T5 03 lần, mỗi lần với giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

- Ngày 21/6/2023, T2 bán ma túy cho Lê Văn B 01 lần, với giá 300.000 đồng.

Qua đấu tranh với Lê Văn B và Nguyễn Hoài T2, lúc 00 giờ 40 phút ngày 29/6/2023, Công an huyện Bến Cầu phối hợp cùng Công an xã Y, tiến hành khám

xét nhà Nguyễn Công T1 tại ấp X, xã Y, phát hiện T1 cất giấu 07 (bảy) bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bốp, bên trong có chứa chất tinh thể rắn (ngghi là chất ma túy) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ T1 và vật chứng để xử lý.

Kết luận giám định số 1020/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 07 (bảy) bịch nylon trong suốt, hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy Loại Methamphetamine, khối lượng 24,0031 gam.

Quá trình điều tra, T1 khai nhận trước đó đã bán chất ma túy cho Huỳnh Thị Thủy T4, Võ Duy T5, Đặng Văn T6, Lê Văn B và Phạm Văn P2 tại đoạn đường 75B thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, mỗi lần với giá từ 200.000 đồng đến 1.800.000 đồng, cụ thể:

- Vào các ngày 02/6/2023, 03/6/2023: Bán cho Huỳnh Thị Thủy T4 02 lần, mỗi lần với giá 700.000 đồng.

- Vào khoảng cuối tháng 4/2023 và đầu tháng 5/2023 (không nhớ ngày cụ thể): Bán cho Võ Duy T5 04 lần, mỗi lần với giá từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng.

- Vào các ngày 18/5/2023, 24/5/2023 và ngày 21/6/2023: Bán cho Đặng Văn T6 03 lần, mỗi lần với giá từ 300.000 đồng đến 1.800.000 đồng.

- Các đây khoảng 01 tháng (không nhớ thời gian cụ thể): T1 bán cho Lê Văn B 06 lần, mỗi lần với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, T1 trực tiếp giao ma túy 01 lần, còn lại kêu B đến gặp T2 nhận ma túy. Trong đó có 01 lần T1 đưa ma túy cho T2 giao cho B thì bị bắt quả tang.

- Vào tháng 5/2023, đầu tháng 6/2023 (không nhớ thời gian cụ thể) và ngày 28/6/2023: T1 bán cho Phạm Văn P2 03 lần, mỗi lần với giá 1.000.000 đồng đến 1.700.000 đồng.

Kết luận giám định số 1146/KL-KTHS ngày 04/8/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô Suzuki Satria không có biển số và xe mô tô Suzuki Satria biển số 70C1-317.ZZ có số khung, số máy không bị đục xóa.

Ngày 21/6/2023, ngày 29/6/2023, ngày 03/7/2023, ngày 04/7/2023, kiểm tra nồng độ chất ma túy, phát hiện Lê Văn B, Nguyễn Hoài T2, Nguyễn Công T1, Huỳnh Thị Thủy T4, Phạm Thanh P1, Võ Duy T5, Đặng Văn T6 có kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Kết quả T2 giữ và xử lý vật chứng:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/6/2023 (đối với Nguyễn Công T1), T2 giữ:

+ 07 bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong có chứa chất tinh thể rắn (nghi là chất ma túy);

+ 01 điện thoại di động Iphone, số IMEL1: 353904105113472, số IMEL2: 353904105078162 đã qua sử dụng;

+ 01 cân tiểu ly;

+ 02 ống thủy tinh trong suốt;

+ 01 xe mô tô Suzuki Satria biển số: 70C1-317.ZZ, số máy CGA1-ID216497, số khung: MH8DL11AZKJ216455 đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô Suzuki Satria không biển số, số máy: CGA1-613880, số khung: MH8DL11ANMJ113609 đã qua sử dụng.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/6/2023 (đối với Nguyễn Hoài T2), T2 giữ:

+ 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu xanh (nghi là chất ma túy);

+ Tiền Việt Nam 500.000 đồng;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có đặc điểm một chai nhựa trong suốt có nắp đậy màu trắng, trên nắp đậy có gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng và 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt, một đầu có ụ tròn chứa chất tinh thể rắn;

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEL1: 862823050272873, số IMEL2: 862823050272865 đã qua sử dụng.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/6/2023 (đối với Lê Văn B), T2 giữ:

+ 01 bịch nylon trong suốt hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là chất ma túy);

+ 01 xe mô tô loại Wave màu trắng đen bạc biển số: 70L1-317.WW, số khung: 121DY631733, số máy: HC12E5631810 đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động VIVO 1916, số Imel1: 865966048130138, số Imel2: 865966048130120 đã qua sử dụng.

- Khám xét nhà Lê Văn B không T2 giữ đồ vật, tài liệu gì.

Nguyễn Công T1, Nguyễn Hoài T2 và Lê Văn B không có tài sản nên không kê biên.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Hoài T2 và Lê Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị T2 giữ như nội dung bản

Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 98/CT-VKS-BC ngày 31 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo:

- Nguyễn Công T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Hoài T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Lê Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T1 từ 10 (mười) năm đến 12 (mười hai) năm tù. Phạt bổ sung từ 8.000.000 (tám triệu) đến 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T2 từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Phạt bổ sung từ 5.000.000 (năm triệu) đến 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định P2 luật.

Tại phiên toà hôm nay:

- Các bị cáo T1, T2 và B thống nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

- Ông Lê Văn T3 trình bày: Xe mô tô Wave, biển số: 70L1-317.WW là của ông đứng tên, không biết việc B mượn xe để đi mua ma túy nên đề nghị được nhận lại xe.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc M trình bày: Xe mô tô Suzuki Satria, biển số: 70C1-317.ZZ là của chị mua lại của người khác, không biết việc T1 mượn để đi bán ma túy nên đề nghị được nhận lại xe.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo T1 ăn năn về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về chăm sóc cha mẹ già.

- Bị cáo B và T2 ăn năn về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp P2.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

[2.1] Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo Lê Văn B gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Công T1 mua 300.000 đồng ma túy, bị cáo T1 đồng ý bán và hẹn bị cáo B đến gặp bị cáo Nguyễn Hoài T2 tại khu vực ngã tư Hữu Nghị thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy, bị cáo B tìm nơi vắng vẻ để sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực khu phố 3, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 941/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viên màu xanh (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2895 gam.

[2.2] Đến 23 giờ 00 phút ngày 28/6/2023, bị cáo Nguyễn Hoài T2 đang bán ma túy cho Huỳnh Thị Thủy T4 và Phạm Thanh P1 tại khu vực ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 1021/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0284 gam. Ngoài

ra, bị cáo T2 còn khai nhận đã bán ma túy 09 lần, cụ thể: Vào các ngày 13/6/2023, 23/6/2023, 25/6/2023, 26/6/2023 và ngày 27/6/2023, bán ma túy cho Huỳnh Thị Thủy T4 05 lần; vào khoảng tháng 6/2023, bán ma túy cho Võ Duy T5 03 lần; ngày 21/6/2023 bán ma túy cho Lê Văn B.

[2.3] Đến 00 giờ 40 phút ngày 29/6/2023, khám xét nhà bị cáo Nguyễn Công T1 tại ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện bị cáo T1 cất giấu 07 bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong có chứa chất tinh thể rắn (ngghi là chất ma túy), mục đích để mua bán. Kết luận giám định số 1020/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 07 (bảy) bịch nylon trong suốt, hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 24,0031 gam. Ngoài ra, bị cáo T1 còn khai nhận bán đã bán ma túy 18 lần, cụ thể: Vào các ngày 02/6/2023, 03/6/2023, bán ma túy cho Huỳnh Thị Thủy T4 02 lần; vào khoảng cuối tháng 4/2023 và đầu tháng 5/2023, bán ma túy cho Võ Duy T5 04 lần; vào các ngày 18/5/2023, 24/5/2023 và ngày 21/6/2023, bán ma túy cho Đặng Văn T6 03 lần; vào khoảng tháng 5 và tháng 6/2023, bán ma túy cho Lê Văn B 06 lần, trong đó có ngày 21/6/2023 kêu bị cáo B đến gặp bị cáo T2 nhận ma túy; vào tháng 5/2023, đầu tháng 6/2023, bán ma túy cho Phạm Văn P2 03 lần.

Tại phiên tòa, các bị cáo T1, T2 và B đều khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người làm chứng, của các đối tượng mua ma túy và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo:

- Lê Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Hoài T2 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” theo qui định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Công T1 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” và “..., Methamphetamine,... có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam” theo qui định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo biết việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo cố tình

thực hiện. Hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, thì thấy rằng: Bị cáo T1 và T2 cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, có sự phân công vai trò, nhưng không thể hiện cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên T5 hợp này chỉ là đồng phạm giản đơn. Do đó, bị cáo T1 giao ma túy cho bị cáo T2 bán phụ để được cho ma túy sử dụng nên bị cáo T1 phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo T2. Đối với bị cáo B không có hành vi bán trái phép chất ma túy nên không đồng phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo T1, T2 và B không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo T1, T2 và B T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 và T2 tự thú khai ra lần phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 và B có T1 tích tốt khi tham gia nghĩa vụ quân sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T1 có mẹ ruột là bà Hồ Thị X tham gia dân công hỏa tuyến, hội đồng xét xử xem xét tình tiết trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T1.

Về nhân thân:

- Bị cáo T1 và B có nhân thân tốt.
- Bị cáo T2 một lần bị xử lý vi phạm hành chính, đã được xóa tiền sự, nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học nên cần xem xét khi lượng hình.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Bởi lẽ bị cáo T1 và T2 phạm tội rất nghiêm trọng, bị cáo B phạm tội nghiêm trọng và bản thân các bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy. Do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho các bị cáo trở T1 công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp

luật.

[7] Đối với bị cáo T2 còn bị bắt quả tang đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có đặc điểm một chai nhựa trong suốt có nắp đậy màu trắng, trên nắp đậy có gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng và 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt, một đầu có ụ tròn chứa chất tinh thể rắn. Tại kết luận giám định số 1021/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn bên trong 01 ống thủy tinh trong suốt có một đầu tròn (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0426 gam. Do không đủ định lượng ma túy nên không truy tố bị cáo T2 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[8] Đối với hành vi bị cáo T1 cho bị cáo T2 sử dụng ma túy là để trả công việc bị cáo T2 bán chất ma túy cho bị cáo T1 nên không đề nghị xử lý bị cáo T1 về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Việc bị cáo T2 bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Thị Thủy T4 và Phạm Thanh P1, bị cáo T1 không biết và không có chứng cứ khác chứng minh đồng phạm với bị cáo T2 trong việc bán trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên nên không xử lý.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Công T1, do không rõ nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo B, bị cáo T2, bị cáo T1, Huỳnh Thị Thủy T4, Phạm Thanh P1, Võ Duy T5, Đặng Văn T6, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính theo quy định.

[12] Về hình phạt bổ sung:

- Theo qui định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo T1 và T2 có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, xét thấy các bị cáo T2 lợi bất chính nhiều lần nên phạt bổ sung bị cáo T1 số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng, phạt bổ sung bị cáo T2 số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo B có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo B tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[13] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 07 bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp (ký hiệu M). Tại kết luận giám định số 1020/KL-

KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu ký hiệu M là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 24,0031 gam, hoàn lại sau giám định là 23,6466 gam; còn lại được niêm phong trong cùng 01 (một) gói ký hiệu vụ số 1020/KL-KTHS. Do là chất ma túy nên cần tịch T2 tiêu hủy.

- Đối với mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu xanh (ký hiệu M1) và 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt, một đầu có ụ tròn (ký hiệu M2). Tại kết luận giám định số 1021/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu ký hiệu M1 là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0284 gam và ký hiệu M2 là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0426 gam; cả hai được sử dụng hết trong công tác giám định, còn lại 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt có một đầu tròn được niêm phong trong cùng 01 (một) gói ký hiệu vụ số 1021/KL-KTHS. Do là vật chứng trong vụ án nên cần tịch T2 tiêu hủy.

- Đối với mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt hàn kín (ký hiệu M). Tại kết luận giám định số 941/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu ký hiệu M là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2895 gam, hoàn lại sau giám định là 0,2061 gam; còn lại được niêm phong trong cùng 01 (một) gói ký hiệu vụ số 941/KL-KTHS. Do là chất ma túy nên cần tịch T2 tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô Suzuki Satria biển số: 70C1-317.ZZ, số máy CGA1-ID216497, số khung: MH8DL11AZKJ216455 đã qua sử dụng, do bà Nguyễn Thị Xuân đứng tên, đã chuyển nhượng cho chị Nguyễn Thị Ngọc M. Do chị M cho bị cáo T1 mượn, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho chị M.

- Đối với 01 xe mô tô loại Wave màu trắng đen bạc biển số: 70L1-317.WW, số khung: 121Dy631733, số máy: HC12E5631810 đã qua sử dụng là tài sản của ông Lê Văn T3 đứng tên. Do ông T3 cho bị cáo B mượn, không biết bị cáo B dùng để đi mua ma túy nên trả lại cho ông T3.

- Đối với 01 xe mô tô Suzuki Satria không biển số, số máy: CGA1-613880, số khung: MH8DL11ANMJ113609 đã qua sử dụng, do bà Nguyễn Thị Sương đứng tên, đã chuyển nhượng, không bị mất trộm là tài sản của bị cáo T1, liên quan đến việc phạm tội nên tịch T2 sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone, số IMEL1: 353904105113472, số IMEL2: 353904105078162, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo T1 liên quan đến

việc phạm tội nên tịch T2 sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEL1: 862823050272873, số IMEL2: 862823050272865, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo T2 liên quan đến việc phạm tội nên tịch T2 sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động VIVO 1916, số Imelz1: 865966048130138, số Imel2: 865966048130120 đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo B liên quan đến việc phạm tội nên tịch T2 sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 cân tiểu ly; 02 ống thủy tinh trong suốt và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là tang vật, liên quan đến việc phạm tội nên tịch T2 tiêu hủy.

- Đối với số tiền Việt Nam 500.000 (năm trăm nghìn) đồng do bị cáo T2 bán ma túy có được nên cần tịch T2 sung vào ngân sách nhà nước.

[14] Về án phí: Bị cáo T1, T2 và B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công T1 (tên gọi khác: Q) và Nguyễn Hoài T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Công T1 (Q) 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2023. Phạt bổ sung bị cáo T1 số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng.

1.2. Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoài T2 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 6 năm 2023. Phạt bổ sung bị cáo T2 số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch T2 tiêu hủy 01 (một) gói ký hiệu vụ số 1020/KL-KTHS; 01 (một) gói ký hiệu vụ số 1021/KL-KTHS và 01 (một) gói ký hiệu vụ số 941/KL-KTHS.

- Trả lại 01 (một) xe mô tô Suzuki Satria biển số: 70C1-317.ZZ, số máy CGA1-ID216497, số khung: MH8DL11AZKJ216455 đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị Ngọc M.

- Trả lại 01 (một) xe mô tô loại Wave màu trắng đen bạc biển số: 70L1-317.WW, số khung: 121Dy631733, số máy: HC12E5631810 đã qua sử dụng cho ông Lê Văn T3.

- Tịch T2 sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô Suzuki Satria không biển số, số máy: CGA1-613880, số khung: MH8DL11ANMJ113609 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEL1: 353904105113472, số IMEL2: 353904105078162 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEL1: 862823050272873, số IMEL2: 862823050272865 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động VIVO 1916, số Imelz1: 865966048130138, số Imel2: 865966048130120 đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

- Tịch T2 tiêu hủy 01 (một) cân tiểu ly; 02 (hai) ống thủy tinh trong suốt và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Hoài T2 và Lê Văn B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Hoài T2 và Lê Văn B, ông Lê Văn T3, chị Nguyễn Thị Ngọc M được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T5 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KT.NV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Tiến Danh